

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 61/2023/HS-PT

Ngày 21 - 4 - 2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Minh

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Lam

Bà Nguyễn Thị Thu Từ

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Như Quỳnh - Thư ký Tòa án Nhân dân tỉnh Nghệ An

- **Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:**
Bà Nguyễn Thị Mai Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án Nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 16/2023/TLPT-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Lô Văn H, do có kháng cáo của bị cáo Lô Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2022/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

- **Bị cáo kháng cáo:**

Lô Văn H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 5 năm 1975, tại xã B, huyện C tỉnh N; Nơi cư trú: Bản Quẻ, xã Bình Chuẩn, huyện Con Cuông, Nghệ An; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; con ông Lô Văn H, sinh năm 1932 (Đã chết); con bà Lương Thị K, sinh năm 1933 (Đã chết); Có vợ là Vi Thị P, sinh năm 1977 và có 02 người con. Con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Lô Văn H:** Ông Nguyễn Văn Hùng – Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An – Có mặt.

- **Nguyên đơn dân sự:** Hạt kiểm lâm huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An

Đại diện: Ông Phương Thái H - Chức vụ: Phó Hạt trưởng – Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.*

1. Anh Vi Văn T, sinh năm 1987 – Vắng mặt.

2. Anh Vi Văn T, sinh năm 1957 – Có mặt.

Đều có địa chỉ: Bản Hồng Điện, xã Đôn Phục, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

3. Anh Lô Văn Q, sinh năm 1974 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Mết, xã B, huyện C tỉnh N

4. Anh Kha Văn H, sinh năm 1969 – Vắng mặt.

5. Chị Lương Thị X, sinh năm 1967 – Vắng mặt.

Đều có địa chỉ: Bản Tông, xã Bình Chuẩn, huyện Con Cuông, Nghệ An

6. Anh Nguyễn Tất L, sinh năm 1982 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm Hợp Thành, xã Tam Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An

7. Anh Chương Văn V, sinh năm 1971 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Canh, xã Nga My, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An

8. Anh Vi Văn T, sinh năm 1989 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Đũa, xã Lượng Minh, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An

9. Chị Vi Thị T, sinh năm 1993 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Xiềng, xã B, huyện C tỉnh N

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2006 hộ gia đình ông Kha Văn H, sinh năm 1969 và bà Lương Thị X, sinh năm 1967, trú tại bản Tông, xã B, huyện C tỉnh N được Ủy ban nhân dân huyện Con Cuông tiến hành cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thừa đất số 498,518 tờ bản đồ số 4, tại khu vực Khe Muộng, thuộc bản Tông, xã B, huyện C tỉnh N, với tổng diện tích 54.700m². Mục đích sử dụng là đất rừng sản xuất, thời hạn sử dụng đất đến tháng 11/2048. Đến tháng 5 năm 2022 (không nhớ ngày) do cần tiền nên gia đình ông H, bà X đã bán toàn bộ diện tích đất rừng nói trên cho Lô Văn H, và Nguyễn Tất L với số tiền 25.000.000 đồng. Quá trình mua bán, chuyển nhượng đất giữa Lô Văn H hai bên có lập giấy tờ mua bán 02 bản, 01 bản Lô Văn H cất giữ, 01 bản do ông Hoàn cất giữ. Hiện tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bản gốc (bìa đỏ) do Nguyễn Tất L cất giữ. Việc mua bán chuyển nhượng đất giữa ông Kha Văn H và Lô Văn H chưa được phép của cơ quan có thẩm quyền. Sau khi mua số đất rừng trên của ông Hoàn, Lô Văn H đã nảy sinh ý định chặt, phát cây trên diện tích đất rừng nói trên để trồng keo phát triển kinh tế. Đến ngày 03/6/2022, Lô Văn H thuê 06 người gồm: Vi Văn T, Lô Văn Q, Chương Văn V, Vi Văn T, Lô Văn Mỹ và Vi Văn Thoại đến chặt, phát rừng ở mảnh đất rừng nói trên. Lô Văn H thỏa thuận với những người được thuê

chặt mỗi ngày Huyện trả tiền công mỗi người 200.000 đồng, cả nhóm đồng ý. Lô Văn H chuẩn bị máy cưa xăng, còn Tăng, Vân, Thoại, Tám, Quang và Mỹ mỗi người mang 01 con dao của gia đình mình để tham gia chặt phát rừng. Ngày 03/6/2022 Lô Văn H cùng với Vi Văn T và Chương Văn V đi vào khu vực rừng trên để làm lán ở. Từ ngày 04/6/2022 các đối tượng bắt đầu tham gia chặt phát rừng. Trong đó Vi Văn T tham gia phát trong 03 ngày ngày 04/6/2022, ngày 05/6/2022 và ngày 10/6/2022 phát được diện tích khoảng 3.000 m²; Lô Văn Q phát trong 02 ngày từ ngày 09 /6/2022 đến ngày 10/6/2022 với diện tích phát được khoảng 1.500m²; Chương Văn V phát trong 03 ngày từ ngày 07/6/2022, 08/6/2022 và ngày 10/6/2022, diện tích phát được khoảng 2.500 m²; Vi Văn T phát trong 03 ngày từ ngày 08/6/2022 đến ngày 10/6/2022, diện tích phát được khoảng 2.500 m²; Vi Văn T phát trong 03 ngày từ ngày 04/6/2022 đến ngày 06/6/2022, diện tích phát được khoảng 2.000m²; Lô Văn Mỹ phát trong 4 ngày từ ngày 04/6/2022, 05/6/2022, 06/6/2022 và ngày 10/6/2022, diện tích phát được khoảng 1.500m². Còn Lô Văn H tham gia phát 01 ngày 04/6/2022 sau đó Huyện đi về nhà chuẩn bị đồ ăn, thức uống hàng ngày cho các đối tượng phát rừng thuê và cung cấp xăng để đồ và máy cưa xăng. Đến ngày 10/6/2022 thì bị đoàn kiểm tra của Ủy ban nhân dân xã Bình Chuẩn, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An kiểm tra phát hiện. Tiến hành lập biên bản hiện trạng và yêu cầu các đối tượng dừng ngay việc chặt phát rừng. Đoàn đã tiến hành tạm giữ 01 máy cưa xăng và 05 con dao là công cụ dùng để chặt phá rừng.

Ngày 16/6/2022, tổ công tác Liên ngành gồm: Hạt kiểm lâm huyện Con Cuông, và UBND xã B kiểm tra và phát hiện diện tích rừng bị chặt, phát và ra lệnh đình chỉ về hành vi phá rừng trái pháp luật. Đến ngày 28/6/2022, Hạt Kiểm lâm huyện Con Cuông chuyển toàn bộ hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 07/ 7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An phối hợp với các cơ quan chức năng thành lập đoàn xác định hiện trạng rừng và khám nghiệm hiện trường tại khu vực khe Muộng, thuộc bản Tông, xã B, huyện C tỉnh N. Qua kiểm tra xác định diện tích bị chặt phát, xác định loại rừng và hiện trạng rừng vị trí rừng bị chặt phá thuộc lô 90,104,106, khoảnh 2, tiểu khu 735, thuộc thửa đất số 498, 518, tờ bản đồ số 4 theo Nghị định 163/1999/NĐ-CP Bản đồ giao đất của Chính phủ tại khe Muộng, xã Bình Chuẩn, huyện Con Cuông của gia đình ông Kha Văn H quản lý, diện tích rừng bị chặt phá: 13.512 m². Loại rừng sản xuất, trạng thái rừng: Rừng hỗn giao gỗ, tre nứa tự nhiên núi đất (0 HG1). Rừng tự nhiên có trữ lượng.

Ngày 07/7/2022 và ngày 23/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Con Cuông đã tiến hành thu giữ gồm 01 con dao dùng để chặt, phát rừng của Vi Văn

T và thu giữ 02 tờ giấy sọc kẻ ngang có nội dung: Giấy chuyển nhượng đất rừng 163 của ông Kha Văn H và Lô Văn H.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2022/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An quyết định: Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 243; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lô Văn H phạm tội “Huỷ Hoại rừng”.

Xử phạt bị cáo Lô Văn H 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam bị cáo để chấp hành án.

Ngoài ra Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, nghĩa vụ về án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo, nguyên đơn dân sự và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Ngày 11 tháng 12 năm 2022, bị cáo Lô Văn H làm đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm và cho rằng cấp sơ thẩm bỏ lọt tội phạm và xử phạt bị cáo về tội Hủy hoại rừng là không đúng.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và bị cáo thừa nhận cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội Hủy hoại rừng là đúng, và bị cáo cho rằng cấp sơ thẩm bỏ lọt người phạm tội vì người thuê bị cáo đi thuê người khác phá rừng là Nguyễn Tất L. Đề nghị cấp phúc thẩm xem xét toàn diện vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lô Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Lô Văn H ông Nguyễn Văn Hùng trình bày luận cứ: Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên không tranh luận về phạm tội danh. Đề nghị, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Huyền với những căn cứ sau đây: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, khai báo thành khẩn, phạm tội do thiếu hiểu biết.

Bị cáo Lô Văn H không tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo Lô Văn H

làm trong hạn luật định là hợp lệ nên được xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Lô Văn H:

[2.1] Đối với kháng cáo của bị cáo Lô Văn H cho rằng bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Hủy hoại rừng" là không đúng.

Hội đồng xét xử thấy rằng, tại phiên tòa phúc thẩm và lời khai của bị cáo tại hồ sơ đủ căn cứ xác định: Từ ngày 04 tháng 6 năm 2022, đến ngày 10 tháng 6 năm 2022. Lô Văn H đã có hành vi thuê người chặt, phát cây rừng, tại lô 90,104,106, khoảnh 2, tiểu khu 735, thuộc thửa đất số 498, 518, tờ bản đồ số 4 ở Khe Muông, thuộc bản Tổng, xã B, huyện C tỉnh N với tổng diện tích bị chặt phá là 13.512 m². Rừng sản xuất, trạng thái rừng: Rừng hỗn giao gỗ, tre nứa tự nhiên núi đất (0 HG1). Rừng tự nhiên có trữ lượng. Với mục đích để trồng cây keo phát triển kinh tế. Tại phiên tòa người liên quan anh Vi Văn T thừa nhận bị cáo Huyền là người trực tiếp thuê anh phá rừng. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Huyền về tội "Hủy hoại rừng" theo điểm đ khoản 2 Điều 243 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[2.2] Đối với kháng cáo cho rằng cấp sơ thẩm đã bỏ lọt hành vi phạm tội của Phan Tất Lý: Quá trình điều tra và đối chất giữa bị cáo Huyền và anh Lý, bị cáo Huyền cho rằng anh Lý là người trực tiếp thuê bị cáo chặt phá rừng, nhưng bị cáo không xuất trình được tài liệu chứng cứ, những người liên quan tham gia phá rừng cùng với bị cáo Lô Văn H đều khai do bị cáo Huyền là người trực tiếp thuê và trả tiền công, quá trình điều tra Nguyễn Tất L không thừa nhận hành vi phạm tội. Do đó, ngoài lời khai của bị cáo Huyền không có tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của Nguyễn Tất L nên chưa đủ căn cứ để xét xử đối với Nguyễn Tất L về tội "Hủy hoại rừng".

Về hình phạt, cấp sơ thẩm đã đánh giá các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo đầu khung hình phạt là có căn cứ, tại phiên tòa hôm nay bị cáo không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ để xem xét.

[2.3] Từ những phân tích trên, không có căn cứ để chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Lô Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lô Văn H là người dân tộc thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn có đơn xin miễn án phí. Căn cứ Nghị quyết 326326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

[4] Các quyết định khác không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bản án phúc thẩm có

hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lô Văn H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 143; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lô Văn H 03 (Ba) năm tù về tội “Hủy hoại rừng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Lô Văn H.

3. Các quyết định khác không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND h. Con Cuông;
- Chi cục THADS h. Con Cuông;
- Công an huyện Con Cuông;
- UBND xã Bình Chuẩn;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu Hsơ, Toà hsự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hải Minh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 45 phút ngày 10 tháng 03 năm 2021,

Tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Minh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Anh Sơn; Bà Trần Thị Mỹ Hải

Tiến hành nghị án vụ án HSPT thẩm thụ lý số 267/2020/TLPT-HS ngày 20/11/2020

Đối với bị cáo: Lê Văn Hoàng bị Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn xử phạt 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH

CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1.Xét kháng cáo: Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355, điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn Hoàng, sửa Bản án sơ thẩm.

Biểu quyết 03/03 = 100% nhất trí.

2. Về nội dung: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn Hoàng 02 (Hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2020.

Căn cứ Biểu quyết 03/03= 100% nhất trí.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn Hoàng không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Biểu quyết 03/03 = 100% nhất trí.

4. Các quyết định khác không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Biểu quyết 03/03= 100% nhất trí.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Biểu quyết 3/3= 100%.

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 05 phút, ngày 10 tháng 03 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các thẩm phán

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Sơn

Trần Thị Mỹ Hải

Nguyễn Thị Hải Minh

